

CÔNG THƯƠNG THÁI BÌNH Thích ứng và phát triển

Năm 2022 là năm khó khăn của ngành công thương do tác động của dịch bệnh, thị trường trong nước và thế giới có nhiều biến động. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn được duy trì và đạt những kết quả rất đáng phấn khởi, đóng góp tích cực vào sự tăng trưởng ấn tượng của ngành công thương.



Sản xuất tại Công ty TNHH Logitex, cụm công nghiệp Vũ Ninh (Kiến Xương).

Đồng chí Trần Huy Quân, Giám đốc Sở Công Thương chia sẻ: Vượt lên những khó khăn, người dân, doanh nghiệp đã thích ứng nhanh để duy trì sản xuất, kinh doanh hiệu quả. Nhờ đó, hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực, hầu hết các ngành, lĩnh vực đều trong xu hướng phục hồi và tăng trưởng so với năm 2021. Hoạt động thương mại, dịch vụ cũng bứt phá, một số dịch vụ như lưu trú, ăn uống có sự tăng trưởng khởi sắc, hoạt động xuất nhập khẩu tăng cao so với năm 2021. Cụ thể, giá trị sản xuất công nghiệp năm 2022 ước đạt 95.614 tỷ đồng, tăng 17%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 59.613 tỷ đồng, tăng 19,6%; kim ngạch xuất khẩu ước đạt 2.426,7 triệu USD, tăng 13,5%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 2.095 triệu USD, tăng 20,1% so với cùng kỳ năm 2021. Giá trị sản xuất công nghiệp và thương mại của tỉnh đều có mức tăng cao hơn mức tăng trưởng bình quân chung của cả nước.

Để đạt được những kết quả ấn tượng đó, bên cạnh thực hiện tốt công tác quản lý phát triển cụm công nghiệp, lựa chọn nhà đầu tư hạ tầng, thu hút dự án đầu tư vào hoạt động, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh thành lập các đoàn công tác của tỉnh tổ chức xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại tại Bắc Âu, Pháp, Italy, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, bước đầu cho kết quả đáng phấn khởi với một số đơn hàng xuất khẩu hàng hóa của tỉnh vào thị trường châu Âu. Sở Công Thương cũng chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công hội nghị kết nối cung cầu đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp tiêu biểu tỉnh Thái Bình năm 2022 trực tiếp tại Thái Bình với 11 tỉnh, thành phố tham dự trực tiếp và kết nối với 18 điểm cấu trúc tuyến trong nước, 19 điểm cấu trúc tuyến quốc tế góp phần quảng bá sản phẩm hàng hóa của tỉnh, mở rộng thị trường tiêu thụ cho người dân, doanh nghiệp.

Nhằm khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thi đua đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, thời gian qua Sở Công Thương cũng triển khai kịp thời, hiệu quả công tác khuyến công, khuyến thương, thương mại điện tử. Năm 2022, Sở Công Thương thực hiện 24 chương trình, đề án khuyến công với tổng kinh phí hơn 3,5 tỷ đồng; 27 chương trình, đề án khuyến thương với tổng kinh phí gần 3 tỷ đồng. Duy trì sản phẩm thương mại điện tử của tỉnh, cập nhật thông tin các sản phẩm OCOP lên sàn; hiện nay đã có 257 gian hàng với hơn 2.000 sản phẩm của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong tỉnh được trưng bày, quảng bá trên sàn với hơn 11.600 lượt truy cập. Ông Trần Quy Nam, Giám đốc Công

ty TNHH Sản xuất và Thương mại Behena (Vũ Thu) cho biết: Được sự hỗ trợ của Sở Công Thương, Công ty đã xây dựng và vận hành hiệu quả website của doanh nghiệp và đưa các sản phẩm mới lên sàn thương mại điện tử để giới thiệu, bán hàng. Mở rộng được thị trường, doanh thu bán hàng tăng trưởng nhanh chóng nên Công ty yên tâm tập trung và mở rộng quy mô sản xuất. Nhiều người dân, doanh nghiệp đánh giá cao hoạt động cải cách thủ tục hành chính của Sở Công Thương. Hiện nay, Sở có 109 thủ tục hành chính được giải quyết theo phương án "5 tại chỗ" tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; duy trì thực hiện 71 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đều bảo đảm nhanh chóng, chính xác, đúng quy định, đơn giản hóa giao dịch đáp ứng nhu cầu của các tổ chức, cá nhân. Năm 2023 dù dự báo vẫn còn nhiều khó khăn nhưng ngành công thương kỳ vọng sẽ tiếp tục có sự bứt phá mạnh mẽ. Toàn ngành phấn đấu đạt mục tiêu giá trị sản xuất công nghiệp dự kiến đạt 113.950 tỷ đồng, tăng 19,2%; tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng dự kiến đạt 65.600 tỷ đồng, tăng 10%; kim ngạch xuất khẩu dự kiến đạt

2.669 triệu USD, tăng 10% và kim ngạch nhập khẩu dự kiến đạt 2.295 triệu USD, tăng 9,5% so với năm 2022. Giám đốc Sở Công Thương Trần Huy Quân cho biết thêm: Để đạt được các mục tiêu đó, chúng tôi đề ra 8 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tập trung thực hiện ngay từ những ngày đầu năm 2023. Trong đó, toàn ngành tiếp tục tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng lớn; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; đơn đốc nhà đầu tư hạ tầng đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp nhằm thu hút nhiều dự án đầu tư có chất lượng, quy mô lớn vào hoạt động. Tăng cường các hoạt động xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư, hỗ trợ các doanh nghiệp về thông tin thị trường, xúc tiến xuất khẩu, khai thác tối đa điều kiện thuận lợi của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Thực hiện hiệu quả đề án đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; đồng thời tiếp tục thu hút đầu tư xây dựng, nâng cấp các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, phát triển chợ đầu mối, các loại hình dịch vụ logistics, đa dạng các hình thức xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

KHÁC ĐUÁN

Chủ động cấp điện ổn định, an toàn dịp cuối năm

Để chủ động cấp điện ổn định, an toàn dịp cuối năm, Công ty Điện lực Thái Bình đã thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm vận hành lưới điện cao thế thông suốt, hiệu quả. Cuối năm là thời điểm sản xuất chạy nước rút để kịp các đơn hàng, vì vậy lượng điện tiêu thụ của các doanh nghiệp và điện sinh hoạt tăng lên. Để làm tốt công tác phục vụ khách hàng, Công ty Điện lực Thái Bình đã chú trọng đầu tư, nâng cấp hạ tầng lưới điện 110kV, bảo đảm nhu cầu phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và điện sinh hoạt. Ông Chu Bạch Dương, Đội trưởng Đội Quản lý vận hành (QLVH) lưới điện cao thế, Công ty Điện lực Thái Bình cho biết: Hiện nay Công ty Điện lực Thái Bình quản lý 9 trạm biến áp 110kV với 17 máy biến áp có tổng dung lượng 872MVA; 20 đường dây với tổng chiều dài 258,589km, trong đó 107,8km đường dây mạch đơn, 69,32km đường dây hai mạch kép, 1,688km đường dây 3 mạch, 1,937km đường dây 4 mạch. Với đặc thù nếu lưới điện 110kV xảy ra sự cố sẽ dẫn đến mất điện trên diện rộng, ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp sản xuất, điện sinh hoạt của nhân dân. Để bảo đảm hệ thống lưới điện 110kV vận hành ổn định, an toàn trong những tháng cuối năm, Đội QLVH lưới điện cao thế đã thực hiện công tác vệ sinh sứ đang mang điện bằng nước áp lực cao với 70 phiên; thực hiện nâng công suất máy biến áp T1 trạm 110kV Hưng Hà từ 40MVA lên 63MVA; lắp đặt 2 dàn tụ thanh cái trung áp tại trạm 110kV Quỳnh Phụ; xây dựng trạm 110kV Kiến Xương 2 và nhánh rẽ đường dây 110kV; đường dây và trạm 110kV Thái Hưng; dự án chống ngập trạm 110kV (Thái Thụy). Thường xuyên kiểm tra, siết lại toàn bộ điểm tiếp xúc của hệ thống nhử thứ tại các hàng kẹp, chân Reley, thiết bị bảo đảm tiếp xúc tốt... Bên cạnh đó, đơn vị đã chuẩn bị các phương án sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất lợi như bảo đảm vật tư thiết bị dự phòng, phương tiện, nhân lực đầy đủ cho từng khu vực để xử lý các sự cố lưới điện dịp cuối năm. Thực hiện

cá nhân trong công tác quản lý đường dây, thiết bị; quản triệt cán bộ, công nhân viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác QLVH. Triển khai kiểm tra toàn bộ lưới điện nhằm phát hiện kịp thời các yếu tố nguy cơ không bảo đảm an toàn trong vận hành để ngăn chặn sự cố xảy ra. Tập trung phát quang hàng lang lưới điện; công tác sang tải, thay toàn bộ các thiết bị xuống cấp và lập phương án bảo đảm cung cấp điện an toàn, ổn định, tin cậy cho khách hàng sử dụng điện nói chung và các khu, cụm công nghiệp nói riêng trong các tháng cuối năm. Đồng thời, chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện, thiết bị, vật tư dự phòng sẵn sàng khắc phục nhanh khi có sự cố xảy ra, nhất là ứng phó nếu xảy ra thiên tai. Những tháng qua, Đội QLVH lưới điện cao thế đã thực hiện tốt công tác vệ sinh sứ đang mang điện bằng nước áp lực cao với 70 phiên; thực hiện nâng công suất máy biến áp T1 trạm 110kV Hưng Hà từ 40MVA lên 63MVA; lắp đặt 2 dàn tụ thanh cái trung áp tại trạm 110kV Quỳnh Phụ; xây dựng trạm 110kV Kiến Xương 2 và nhánh rẽ đường dây 110kV; đường dây và trạm 110kV Thái Hưng; dự án chống ngập trạm 110kV (Thái Thụy). Thường xuyên kiểm tra, siết lại toàn bộ điểm tiếp xúc của hệ thống nhử thứ tại các hàng kẹp, chân Reley, thiết bị bảo đảm tiếp xúc tốt... Bên cạnh đó, đơn vị đã chuẩn bị các phương án sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất lợi như bảo đảm vật tư thiết bị dự phòng, phương tiện, nhân lực đầy đủ cho từng khu vực để xử lý các sự cố lưới điện dịp cuối năm. Thực hiện

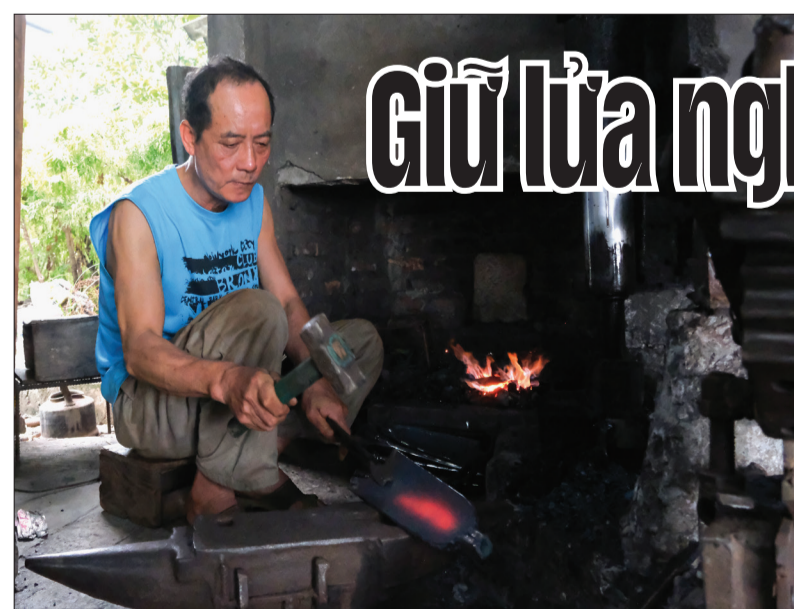
đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ sử dụng các loại máy móc hiện đại như sử dụng camera nhiệt, công nghệ rửa sứ hotline để nâng cao năng suất lao động góp phần hỗ trợ phát hiện ngăn ngừa nguy cơ gây sự cố làm gián đoạn cung cấp điện liên tục. Đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong QLVH an toàn lưới điện và giảm tổn thất điện năng. Anh Nguyễn Văn Hà, công nhân tổ QLVH đường dây 110kV chia sẻ: Thông thường vào những tháng cuối năm, nhu cầu sử dụng điện để sản xuất hàng hóa phục vụ tết Nguyên đán tăng mạnh, vì vậy lượng điện tiêu thụ của khách hàng cũng tăng lên. Để bảo đảm đường dây cao thế cung cấp điện ổn định, công nhân ngành điện chúng tôi đã có nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật để đường dây cao thế không xảy ra sự cố. Trong đó, nổi bật là sáng kiến: gia cố tập treo sứ neo điểm 20, 21 đường dây 110kV 171 E3.7 (220 kV Nam Định) - 171E11.5 (Vũ Thu); sáng kiến xử lý xà cọt bê tông ly tâm bị hang một từ vị trí 120 đến 144 đường dây 172E3.3 (Long Bối) - 171E11.7 (Kiến Xương). Từ đầu năm đến nay, hệ thống lưới điện cao thế của Công ty Điện lực Thái Bình không có sự cố chủ quan cũng như sự cố khách quan, bảo đảm cấp điện liên tục, hoàn thành tốt nhiệm vụ QLVH lưới điện 110kV, nhiệm vụ kinh doanh, không để xảy ra tai nạn lao động, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chung của toàn Công ty.

MANH THẮNG



Công nhân Công ty Điện lực Thái Bình kiểm tra các vị trí tiếp xúc tại trạm biến áp.

Lên lên trong gia đình có truyền thống làm nghề rèn, tuổi thơ của ông Lê Văn Chen đã gắn liền với chiếc búa, cái đe và ánh lửa lò rèn. Hơn 50 năm qua, ông Chen ngày đêm miệt mài bên lò lửa, khói bụi để cho ra những sản phẩm thủ công tinh xảo, trở thành một trong những "tay búa" kỳ cựu trong làng. Tiếng búa rầm rần suốt tháng, quanh năm đã đi vào tiềm thức của ông và nhiều người cao tuổi ở làng rèn An Tiêm. Nhắc về thời kỳ hoàng kim của làng nghề, ông Chen không khỏi bồi hồi, tự hào chia sẻ: Trước kia cả làng đều làm nghề rèn, người dân sống chung với tiếng búa, kiếm tiền nhờ tiếng búa. Ngày nào lò rèn còn đỏ lửa thì ngày ấy sẽ có tiền trang trải cuộc sống. Nhiều gia đình trở nên khá giả, có "của ăn, của để" nhờ nghề này. Năm nay đã 60 tuổi nhưng mỗi ngày tôi vẫn có thể làm được 40 sản phẩm, cho thu nhập khoảng 500.000 đồng.



Giữ lửa nghề rèn

Những tiếng búa vẫn vang lên ở làng rèn truyền thống An Tiêm, xã Thụy Dân (Thái Thụy) mặc cho quá trình đô thị hóa và vòng xoáy cơ chế thị trường đang tác động không nhỏ đến "ngọn lửa" của làng nghề.

để gắn bó, lập nghiệp lâu dài. Độ tuổi trẻ nhất còn giữ được "lửa nghề" khoảng 40 tuổi. Ngay cả con cháu trong làng rèn, biết chút ít nghề nhưng cũng tìm chọn những công việc khác nhẹ nhàng hơn để mưu sinh. "Gia đình tôi có 3 người

con cũng đều được đầu tư ăn học và làm việc tại các thành phố lớn, không theo nghiệp của gia đình" - ông Chen cho biết. Chẳng đánh búa, vợ ngồi mài dao từ lâu đã trở thành hình ảnh thân thuộc của làng



nghề An Tiêm. Thế nhưng, các nhà máy, khu công nghiệp mọc lên ngày càng nhiều thì các hộ làm nghề cũng dần thưa thớt. Đối với chị Nguyễn Thị Quyên, thay vì lựa chọn như nhiều chị em trong làng, chị lại quyết định "đồng lòng"

cùng chồng phát triển nghề rèn truyền thống. Chị chia sẻ: Đối với phụ nữ, không ai thích theo nghề rèn vì vất vả. Mỗi trường làm việc của nghề rèn không được sạch sẽ như trong các công ty, xí nghiệp, cả ngày người ướt đẫm mồ hôi vì lửa

nóng, bụi than lấm lem. Phụ nữ làm nghề hầu hết đều mắc các bệnh thoái hóa đốt sống cổ, đau lưng vì thời gian ngồi nhiều. Gia đình nào có chồng làm nghề rèn thì vợ sẽ ở nhà làm cùng để phụ giúp. Không giống như gia đình thợ nghệ, anh Lê Quốc Đại, 40 tuổi lại một mình gánh bó với lò rèn từ thời niên thiếu. Chia sẻ về khó khăn trong suốt quá trình theo nghề, anh Đại cho biết: Từ nhỏ tôi lớn tới chưa làm công việc nào khác ngoài nghề rèn truyền thống của cha ông. Nghề rèn vốn là một nghề không khó để học nhưng rất vất vả, đòi hỏi sức khỏe và sự tỉ mỉ. Đối với tôi, việc giữ lửa làng nghề truyền thống không bị mai một vừa là trách nhiệm vừa là niềm tự hào. Từng có quãng thời gian khó khăn khi phải cạnh tranh với các sản phẩm khác trên thị trường, anh Đại cũng phải dành nhiều thời gian đi học hỏi ở nhiều nơi, tự mình tích lũy kinh nghiệm để cải tiến kỹ thuật, đa dạng sản phẩm để phù hợp với nhu cầu thị trường. Năm 2013 anh mạnh dạn đầu tư 180 triệu đồng mở xưởng sản xuất tại nhà, sản phẩm chính là các loại dao. Nhờ có

búa máy hiện đại nên quá trình sản xuất tiết kiệm nhân công, bảo đảm kỹ thuật. Mỗi tháng anh sản xuất 500 - 600 chiếc dao, cho thu nhập khoảng 10 triệu đồng. Chia sẻ về mục tiêu phát triển trong thời gian tới, anh Đại mong muốn tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất, giới thiệu, quảng bá sản phẩm thông qua các trang thông tin, mạng xã hội để nhiều người biết đến sản phẩm của làng rèn truyền thống An Tiêm. Ông Phan Thanh Sóng, Trưởng thôn An Tiêm cho biết: Hiện nay, làng rèn truyền thống An Tiêm có 22 hộ còn duy trì sản xuất, chủ yếu sản xuất bằng búa máy. Thời gian tới, chúng tôi mong cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm hơn đến việc giữ gìn và phát huy nghề truyền thống của quê hương; chú trọng công tác định hướng, đào tạo nghề cho thế hệ trẻ; có cơ chế hỗ trợ các hộ làm nghề mở rộng cơ sở sản xuất, đầu tư máy móc nhằm giảm bớt sức lao động, đạt hiệu quả kinh tế cao hơn. Có như vậy mới có thể giữ được nguồn nhân lực trẻ, tránh được nguy cơ thất nghiệp nghề truyền thống.

NGUYỄN TRIỆU